

Số: 453/2022/CV-SHS

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

(V/v: Công bố thông tin bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

**Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: SHS/069

- Địa chỉ: Tầng 1-5, Toà nhà Unimex Hà Nội, số 41, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 024.38.181888 Fax: 024.38.181688

- E-mail: congbothongtin@shs.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội công bố thông tin bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 gồm:

- Phụ lục chi tiết sửa đổi điều lệ.

- Lý lịch trích ngang của các ứng viên.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/04/2022 tại đường dẫn <https://www.shs.com.vn/News/2022426/shs-cbtt-bo-sung-tai-lieu-dhdcd-thuong-nien-nam-2022.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Tài liệu đính kèm:**

- Phụ lục chi tiết sửa đổi điều lệ.

- Lý lịch trích ngang của các ứng cử viên.

CÔNG TY CPCK SÀI GÒN – HÀ NỘI



Vũ Đức Tiến

Tổng Giám đốc



**PHỤ LỤC**  
**CHI TIẾT SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**  
**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**  
**(Phụ lục kèm theo Tờ trình số 10-2022/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/04/2022)**

STT	Nội dung	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/Căn cứ
	<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p>	<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> (Bổ sung; đánh số lại điều khoản) u) <b>Chứng quyền có bảo đảm</b> (<i>Covered warrant</i> – viết tắt là <b>CW</b>) là loại chứng khoán có tài sản bảo đảm do công ty chứng khoán phát hành cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở với tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm đó theo mức giá đã được xác định trước, tại một thời điểm hoặc trước một thời điểm đã được ấn định hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện; v) <b>“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài”</b> là tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp tính trên vốn điều lệ của tất cả nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ trong một công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;</p>	<p>Khoản 6 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019</p> <p>K 38 Điều 3 NGHỊ ĐỊNH 155-2020/NĐ-CP</p>

<p><b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>2. Ngoài các nghiệp vụ, dịch vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty được tham gia các hoạt động sau đây nếu được pháp luật và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép:</p> <p>a) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:</p>	<p><b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>2. Ngoài các nghiệp vụ, dịch vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty được tham gia các hoạt động sau đây nếu được pháp luật và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép:</p> <p>a) <b>Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán;</b></p> <p>b) <b>Chào bán Sản phẩm tài chính (bao gồm chào bán chứng quyền có bảo đảm và các sản phẩm tài chính khác theo quy định Pháp luật).</b></p> <p>c) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:</p>	<p>Bổ sung hoạt động kinh doanh theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán (<i>Khoản 4 Điều 151</i>)</li> <li>- Chào bán Sản phẩm tài chính (<i>Khoản 2 Điều 202</i>)</li> </ul>
<p><b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>- <b>Người sở hữu chứng quyền thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi</b> theo quy định pháp luật có liên quan, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán do Công ty quy định trong bản cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan;</li> </ul>	<p><b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>(Bổ sung vào điểm d, khoản 2 Điều 5 nội dung về quyền của Người sở hữu chứng quyền)</p> <p>- <b>Người sở hữu chứng quyền thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi</b> theo quy định pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán; <b><u>quyền và nghĩa vụ khác</u></b> do Công ty quy định trong bản cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan;</li> <li>• Quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở với Công ty theo mức giá đã được xác định trước, tại một thời điểm hoặc trước một thời điểm đã được ấn định hoặc nhận khoán tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện theo nội dung của chứng quyền</li> </ul>	<p>Điều 4 Luật Chứng khoán; Thông tư 107-2016/TT-BTC hướng dẫn chào bán giao dịch CQCĐB</p>

	<p><b>Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty</b></p> <p>3. Các quy định hạn chế</p> <p>c) Công ty không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào. <b><u>không được cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh tài chính</u></b> đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh quản lý công ty khác do Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm và người hoặc tổ chức có liên quan của những đối tượng nêu trên.</p>	<p><b>Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty</b></p> <p>3. Các quy định hạn chế</p> <p>c) Công ty không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm và người hoặc tổ chức có liên quan của những đối tượng nêu trên.</p>	<p>Khoản 3 Điều 27 Thông tư 121/2020/TT-BTC : “Công ty chứng khoán không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị công ty chứng khoán bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng nêu trên.”</p>
--	---	--	---

<p><b>Điều 8: Vốn Điều lệ</b></p> <p>1. Vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được quy định chi tiết trong <b>Phụ lục 01</b> kèm theo Điều lệ này. <b>Phụ lục 01</b> là một phần không thể tách rời của Điều lệ này</p> <p>...</p> <p>5.</p>	<p><b>Điều 8: Vốn Điều lệ và Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty</b></p> <p>1. Vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được quy định chi tiết trong <b>Phụ lục</b> kèm theo Điều lệ này. <b>Phụ lục</b> là một phần không thể tách rời của Điều lệ này.</p> <p>2.</p> <p>...</p> <p>5.</p> <p><b><u>Bổ sung khoản 6:</u></b></p> <p>6. <b>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty</b></p> <p>a. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn Điều lệ của Công ty;</p> <p>Công ty báo cáo UBCKNN và công bố thông tin về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên Trang Thông tin điện tử của Công ty và theo quy định pháp luật.”</p>	<p>Đính chính lại tên Phụ lục được dẫn chiếu</p>
<p>Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ đối với việc xác nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Điều lệ và sửa đổi Điều lệ, HĐQT đã tiến hành điều chỉnh tên của Điều 8, bổ sung Khoản 6 quy định về Tỷ lệ SHNN tại Công ty vào Điều 8 của Điều lệ SHS và ban hành Điều lệ mới có hiệu lực từ ngày 01/03/2022 và HĐQT báo cáo tại ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2022 để Cổ đông được biết và thông qua</p>		

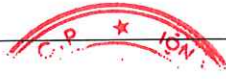
	<p><b>Điều 24. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>5. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua những vấn đề sau đây:</p> <p>q) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>r) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định pháp luật liên quan;</p> <p>m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p>	<p><b>Điều 24. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>5. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua những vấn đề sau đây:</p> <p><u><b>(Bổ điểm a, r, m)</b></u></p>	<p>Nội dung tại điểm 1, r đã được tổng hợp tại Điều 68 Điều lệ và đã được nêu tại điểm s khoản 5 Điều 24</p>
	<p><b>Điều 26. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>5. Người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền dự họp trước khi vào phòng họp. Văn bản ủy quyền dự họp phải lập theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây: ...</p>	<p><u><b>(Bổ điểm m)</b></u></p> <p>Đánh số lại thứ tự các điểm, điều, khoản</p> <p><b>Điều 26. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Bổ khoản 5</p>	<p>Nội dung tại điểm m trùng nội dung điểm n cùng khoản 5 Điều 24</p> <p>Việc Quy định chi tiết về chữ ký trên văn bản ủy quyền được quy định chi tiết tại Quy chế họp ĐHĐCĐ, nên bỏ nội dung này tại Điều lệ</p>
	<p><b>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</b></p> <p>8. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. bao gồm Thông báo mời họp phải gửi kèm các tài liệu nêu tại <b>Khoản 8 Điều này.</b></p>	<p><b>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</b></p> <p>8. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. bao gồm Thông báo mời họp phải gửi kèm các tài liệu nêu tại <b>Khoản 9 Điều này.</b></p>	<p>Lỗi trích dẫn</p>

<p><b>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</b></p> <p>13. Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký có phiếu, Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của SGDCK/TTGDCK, trên trang Thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p><b>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</b></p> <p>13. Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu.</p>	<p>Sửa theo khoản 4 Điều 143 Luật doanh nghiệp</p>
<p><b>Điều 31. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua</b></p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 31. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua</b></p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022</p>
<p><b>Điều 33. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang Thông tin điện tử của Công ty theo các quy định pháp luật về công bố thông tin, gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p><b>Điều 33. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang Thông tin điện tử của Công ty theo các quy định pháp luật về công bố thông tin, gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty và/hoặc đăng báo tùy theo điều kiện của Công ty.</p>	<p>Phù hợp hơn với thực tế triển khai</p>

	<p><b>Điều 36. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.</li> <li>2.</li> <li>3. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể do Đại hội đồng Cổ đông Công ty quyết định.</li> <li>4.</li> <li>5. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán, đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị, đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành.</li> <li>6. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo tương ứng với số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật:       <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</li> <li>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</li> <li>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</li> </ol> </li> <li>7.</li> <li>8.</li> </ol>	<p><b>Điều 36. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.</li> <li>2.</li> <li>3. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là năm (05) người.</li> <li>4.</li> <li>5. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán, đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị, đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, <u>số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập để bảo đảm tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u></li> <li>6. Có tối thiểu 01 Thành viên độc lập. (bỏ điểm b, c)</li> <li>7.</li> <li>8.</li> </ol>	<p>Bổ sung, điều chỉnh theo quy định tại Điều 154. Luật Doanh nghiệp, “Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị”</p> <p>Phù hợp hơn với cơ cấu trong HĐQT của SHS và Điều 41 Luật Chứng khoán</p>
--	--	---	--



	<p><b>Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT</b></p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>w) Thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty theo quy định tại Khoản 3 Điều 68 Điều lệ này;</p>	<p>Bổ điểm này</p>	<p>Lỗi dẫn chiếu, trùng</p>
	<p><b>Điều 41. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành</b></p> <p>2. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành là thành viên không có quyền lợi sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty</p>	<p><b>Điều 41. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành</b></p> <p>Bổ khoản 2</p>	<p>Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành là hai loại thành viên khác nhau. Ngoài ra, Thành viên HĐQT độc lập đã được quy định chi tiết về các điều kiện tiêu chuẩn tại khoản 3 điều này.</p>
	<p><b>Điều 43. Biên bản họp Hội đồng Quản trị:</b></p> <p>5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g, h và i khoản 2 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p><b>Điều 43. Biên bản họp Hội đồng Quản trị:</b></p> <p>5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g, h và i khoản 2 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản họp chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p>	<p>Sửa đổi theo khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022</p>
	<p><b>Điều 57. Thành phần Ban Kiểm soát</b></p> <p>1.</p> <p>2. Ban Kiểm soát có số thành viên ít nhất là 03 (ba) và nhiều nhất là 05 (năm) thành viên, số lượng cụ thể do Đại hội đồng Cổ đông quyết định.</p>	<p><b>Điều 57. Thành phần Ban Kiểm soát</b></p> <p>1.</p> <p>2. Ban Kiểm soát có số thành viên là 03 (ba).</p>	<p>Theo Điều 65 Luật Doanh nghiệp</p>



<p>Sửa đổi theo TT 114/2021/TT-BTC ngày 17/12/2021 về việc Bãi bỏ thông tư 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ.</p>	<p><b>Điều 72: Phân phối lợi nhuận</b> 2. Trích lập các Quỹ Việc trích lập các quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và do Đại hội đồng Cổ đông Công ty quyết định sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.</p>	<p><b>Điều 72: Phân phối lợi nhuận</b> 2. Trích lập các Quỹ</p> <p>a) Việc trích lập quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật và do Đại hội đồng Cổ đông Công ty quyết định. Hàng năm sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: Công ty phải trích từ lợi nhuận sau thuế một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này bằng 05% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 100% vốn Điều lệ của Công ty;</li><li>- Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: Công ty phải trích từ lợi nhuận sau thuế một khoản vào quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này bằng 05% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự phòng bằng 10% vốn Điều lệ của Công ty;</li><li>- Quỹ dự phòng giảm giá chứng khoán;</li><li>- Quỹ khen thưởng;</li><li>- Quỹ phúc lợi;</li><li>- Các quỹ khác nếu có do Hội đồng Quản trị kiến nghị và được Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn hàng năm.</li></ul> <p>Việc quản lý và sử dụng các quỹ quy định tại khoản 1, Điều này được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.</p>
--	--	---



**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC ỨNG VIÊN**  
**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ SHS**  
**NHIỆM KỲ 2022-2027**

-----o0o-----

**1. ÔNG ĐỖ QUANG VINH – ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS**

<b>Họ tên:</b>	<b>ĐỖ QUANG VINH</b>	
<b>Giới tính:</b>	Nam	
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	23/08/1989	
<b>Nơi sinh:</b>	Hà Nội	
<b>Quốc tịch:</b>	Việt Nam	
<b>Địa chỉ:</b>	Phố Hai Bà Trưng, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	
<b>CMND:</b>	001089000968	
<b>Trình độ chuyên môn:</b>	Thạc sỹ Tài chính	
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại công ty:</b>	Không có	
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>	- <b>Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)</b> - <b>Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)</b>	
<b>Quá trình công tác:</b>		
- 12/2013 – 02/2015	Giám đốc bộ phận Đầu tư Tài chính Quốc tế - Công ty CP Tập đoàn T&T (T&T Group)	
- 01/03/2015 – 07/2015	Chuyên viên Tín Dụng - Hana Bank	
- 08/2015 - nay	Giám đốc điều hành - Tập đoàn T&T tại Hoa Kỳ	
- 10/02/2020 - nay	Phó GD Khối Ngân hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	
- 01/03/2021 – 26/10/2021	Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)	
- 27/10/2021 - nay	Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)	
- 30/10/2021 – nay:	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	

	(SHB)
- 20/04/2022 – nay:	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:</b>	0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:</b>	
+ BỐ: Đỗ Quang Hiến	1.769.794 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,54% vốn điều lệ
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không có
<b>Các khoản nợ đối với Công ty:</b>	Không có
<b>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</b>	Không có



## 2. ÔNG VŨ ĐỨC TIỀN - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

**Họ tên:** VŨ ĐỨC TIỀN  
**Giới tính:** Nam  
**Ngày tháng năm sinh:** 02/9/1973  
**Nơi sinh:** Thị xã Lào Cai  
**Quốc tịch:** Việt Nam



**Địa chỉ:** Tòa nhà Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội  
**Thẻ căn cước:** 010073000055 do Cục Cảnh sát QLHCTTXH cấp ngày 27/12/2021  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kế toán Ngân hàng  
**Chức vụ hiện nay:** **Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)**

**Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

- Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
- Thành viên HĐQT - Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu (PLA)
- Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVH)


### Quá trình công tác:

- 1995-1998 Phó TP Tín dụng - Ngân hàng TMCP Châu Á – Thái Bình Dương
- 1998-2000 Phó Trưởng phòng XNK 5 - Công ty CP XNK Than TKV (COALIMEX)
- 2000-2008 Giám đốc - Công ty CP Du lịch Thương mại Thanh Nhân
- 3/2008-5/2017 Chánh văn phòng HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 16/4/2012 -31/3/2014 Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 01/4/2014 – 31/10/2014 Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 5/2020 – 4/2021 Thành viên HĐQT - Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
- 2015-2019 Thành viên HĐQT - Công ty CP Điện cơ Thống nhất (Vinawind)
- 2019-12/2019 Thành viên HĐQT - Công ty CP Bao bì Biên Hòa (SVI)
- 5/2014-01/2017 Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu (VRC)
- 01/11/2014-nay Tổng Giám đốc - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 10/9/2014 - nay Thành viên HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

- 2012-nay	Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- 4/2015 - nay	Thành viên HĐQT - Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu (PLA)
- 2014 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVH)
- 27/4/2021-nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:</b>	8.021.994 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 2,47% vốn điều lệ SHS
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	8.021.994 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 2,47% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:</b>	
- Vợ: Uông Văn Hạnh	95.006 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,001% vốn điều lệ SHS
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Thù lao Thành viên HĐQT SHS, Lương, thưởng theo quy định Công ty
<b>Các khoản nợ đối với Công ty:</b>	Không có
<b>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</b>	Không có

KINH DOANH

### 3. ÔNG LÊ ĐĂNG KHOA - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

<b>Họ tên:</b>	<b>LÊ ĐĂNG KHOA</b>	
<b>Giới tính:</b>	Nam	
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	18/8/1974	
<b>Nơi sinh:</b>	Thái Nguyên	
<b>Quốc tịch:</b>	Việt Nam	
<b>Địa chỉ:</b>	Tổ 7, cụm 2, Phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	
<b>CCCD:</b>	010074000104 Ngày cấp: 20/02/2020	
<b>Trình độ chuyên môn:</b>	Kế toán ngân hàng, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	
<b>Chức vụ hiện nay:</b>	<b>Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội</b>	
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)</li><li>- Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)</li><li>- Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)</li><li>- Thành viên HĐQT – Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)</li></ul>	
<b>Quá trình công tác:</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 2009 Phó trưởng phòng, Trưởng phòng, Giám đốc Kinh doanh Tiền tệ - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB)</li><li>- 2009 đến nay Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB);</li><li>- 2013 đến nay Thành viên HĐQT - TCT CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)</li><li>- 10/2019 đến nay Thành viên HĐQT – Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)</li><li>- Từ 22/3/2013 đến nay: Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)</li></ul>	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không	
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:</b>	212.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,065% vốn điều lệ SHS	

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 212.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,065% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS

**Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:** 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

**Lợi ích liên quan đối với Công ty:** Không có

**Thù lao và lợi ích khác nhận từ Công ty:** Thù lao Thành viên HĐQT SHS

**Các khoản nợ đối với Công ty:** Không có

**Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:** Không có



#### 4. BÀ NGUYỄN DIỆU TRINH - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

**Họ tên:** NGUYỄN DIỆU TRINH

**Giới tính:** Nữ

**Ngày tháng năm sinh:** 30/06/1979

**Nơi sinh:** Hà Nội

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Địa chỉ:** Phố Cao Bá Quát, Q. Ba Đình, Hà Nội

**CCCD:** 001179039705 ngày cấp  
10/05/2021



**Trình độ chuyên môn:** Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

**Chức vụ hiện nay:** Thành viên HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

**Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

- Thành viên HĐQT – Công ty CP Armepharco
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)

**Quá trình công tác:**

- 01/2001-06/2003 Kế toán - Cty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam
- 06/2003-06/2004 Giám đốc Tài chính thực tập - Japfa Oberoi India INC.
- 06/2004-05/2005 Q. Trưởng phòng Tài chính - Cty TNHH Japfa Long An
- 06/2004-07/2006 Kế toán trưởng - Cty TNHH Astral Infotech Việt Nam
- 07/2006-08/2007 CV Tài chính cao cấp - CTCP Tập đoàn Vincom (Vingroup)
- 08/2007-3/2016 Giám đốc Tài chính - CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Sài Gòn – Hà Nội
- 06/2004-04/2016 : Thành viên BKS - Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
- 06/2017-05/2020 Thành viên Ban Kiểm soát - TCT Rau quả, Nông sản - CTCP
- 01/2020-nay Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 12/2020-nay Thành viên HĐQT – CT CP Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội (Armepharco)
- 5/2020-nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hà Nội (HAB)
- 12/2021-nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)

**Hành vi vi phạm pháp luật:** Không

**Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:** 135.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0.041% vốn điều lệ SHS

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 135.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0.041% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

**Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:** Không có


**Lợi ích liên quan đối với Công ty:** Không có

**Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:** Thù lao Thành viên HĐQT SHS

**Các khoản nợ đối với Công ty:** Không có

**Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:** Không có

## 5. ÔNG LƯU DANH ĐỨC - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT

<b>Họ tên:</b>	LƯU DANH ĐỨC	
<b>Giới tính:</b>	Nam	
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	26/07/1973	
<b>Nơi sinh:</b>	Hà Nội	
<b>Quốc tịch:</b>	Việt Nam	
<b>CCCD:</b>	001073069613 ngày 17/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.	
<b>Địa chỉ:</b>	Nhà số 15, Đường 3.7/1D, Gamuda Garden, Hoàng Mai, Hà Nội	
<b>Trình độ chuyên môn:</b>	Thạc sĩ Công nghệ Thông tin- Học viện CNTT Các nước nói tiếng Pháp – IFI (Institut de la Francophonie pour l'Informatique) Kỹ sư Công nghệ Thông tin - Đại học Bách Khoa Hà Nội.	
<b>Chức vụ hiện nay:</b>	Không có	
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>	Giám đốc Ban CNTT – Công ty CP Tập đoàn T&T	
<b>Quá trình công tác:</b>		
- 03/2018 – 12/2020	<b>Sun Group</b> Phó TGD kiêm Trưởng ban CNTT (CTO)	
- 03/2016 – 3/2018	<b>VETC – Công ty thu phí tự động không dừng</b> Phó TGD kiêm Giám đốc kỹ thuật (CTO)	
- 02/2015 – 03/2016.	<b>Vingroup.</b> Trưởng Ban Công nghệ - CIO (Chief Information Officer)	
- 10/2009 – 1/2015	<b>Ngân hàng Quốc tế VIB.</b> Giám đốc Công nghệ - CIO (Chief Information Officer)	
- 12/2005 – 09/2009	<b>Sungard System Access (Mỹ)</b> Chuyên gia Tư vấn cao cấp. Tư vấn triển khai các hệ thống CoreBanking, các nghiệp vụ ngân hàng, các phương án tích hợp/chuyển đổi dữ liệu.	
- 04/2002 – 11/2005.	<b>Huyn dai Information Technology (Hàn Quốc).</b> Tư vấn và trưởng nhóm phát triển sản phẩm. Chuyên gia tư vấn triển khai các hệ thống Corebanking (phân hệ Trade Finance, Loan và G/L), Quản lý nhóm phát triển ứng dụng.	
- 06/1994 – 12/2000	<b>Viện CNTT IOIT - Institute of Information Technology.</b> Nghiên cứu viên.	
-03/1998 – 11/1998	<b>IACP – Informatique (Paris, Pháp)</b> Lập Trình viên	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không	

**Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện** 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

**Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:**

-Tổ chức: Công ty CP Tập đoàn T&T 18.202.294 cổ phiếu, chiếm 5,6% vốn điều lệ SHS

**Lợi ích liên quan đối với Công ty:** Không có

**Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:** Không có

**Các khoản nợ đối với Công ty:** Không có

**Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:** Không có

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC ỨNG VIÊN  
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS  
NHIỆM KỲ 2022-2027**

-----000-----

**1. BÀ PHẠM THỊ BÍCH HỒNG - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**

<b>Họ tên:</b>	<b>PHẠM THỊ BÍCH HỒNG</b>
<b>Giới tính:</b>	Nữ
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	08/02/1968
<b>Nơi sinh:</b>	Hải Dương
<b>Quốc tịch:</b>	Việt Nam
<b>Địa chỉ thường trú:</b>	Phố Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội
<b>CMND:</b>	012750800
<b>Trình độ chuyên môn:</b>	Cử nhân Tài chính kế toán
<b>Chức vụ hiện nay:</b>	<b>Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)</b>
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>	Không có
<b>Quá trình công tác:</b>	
- 1989 – 1999	Chuyên viên Kế toán - Xí nghiệp Dịch vụ Dệt – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
- 1999 – 3/2006	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 – Tổng công ty Dệt may Việt Nam
- 3/2006 – 3/2007	Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty Sản xuất XNK Dệt may – Tập đoàn Dệt may Việt Nam
- 3/2007 – 8/2008	Kế toán trưởng - Công ty CP Chứng khoán Hà Nội
- 3/2008 - nay	Trưởng ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 4/2017 – 20/04/2022:	Thành viên Ban Kiểm soát – Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:</b>	142.120 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,044% vốn điều lệ SHS



Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 142.120 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,044% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS

**Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:**

- Con: Phạm Anh Quân 4.000 cổ phiếu

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Thù lao và lợi ích khác đối với Công ty: Thù lao Trưởng ban kiểm soát SHS và phụ cấp theo quy định đối với Thành viên chuyên trách

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không có

## 2. ÔNG VŨ ĐỨC TRUNG - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS

**Họ tên:** VŨ ĐỨC TRUNG

**Giới tính:** Nam

**Ngày tháng năm sinh:** 25/12/1980

**Nơi sinh:** Hà Nội

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Địa chỉ thường trú:** Tập thể Bệnh viện Đường  
Sắt, Láng Thượng, Đống  
Đa, Hà Nội



**CMND:** 011965811

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ tài chính, MBA (2007)

**Chức vụ hiện nay:** Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng  
khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

**Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

- Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- Thành viên Ban Kiểm soát - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP (TLG)
- Thành viên HĐQT - Tổng công ty Rau quả CTCP (Vegetexco)

### Quá trình công tác:

- 2002-2007 Kiểm toán viên - Công ty Kiểm toán Deloitte
- 2007-2009 Phó Phòng Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành - CTCP Chứng khoán Seabank
- 2009- 3/2011 Trưởng phòng Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 3/2011- 12/2013 Trưởng phòng đầu tư - CTCP Tập đoàn T&T
- 2012 đến nay Thành viên Ban Kiểm soát - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 12/2013 đến nay Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- 07/05/2014-25/04/2019 Trưởng Ban Kiểm soát - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP (TLG)
- 25/4/2019 – nay Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP
- 19/8/2018 – nay Thành viên HĐQT Tổng công ty Rau quả, Nông sản CTCP (Vegetexco)

<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:</b>	1.110.000 cổ phiếu, chiếm 0,34% vốn điều lệ SHS
Trong đó:	1.110.000 cổ phiếu, chiếm 0,34% vốn điều lệ SHS
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện	
<b>Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:</b>	0 cổ phiếu
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không có
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty</b>	Thù lao Thành viên BKS SHS
<b>Các khoản nợ đối với Công ty:</b>	Không có
<b>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty</b>	Không có



### 3. BÀ LƯƠNG THỊ LỰU - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS

Họ tên: LƯƠNG THỊ LỰU

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 09/11/1983

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 125870604



Địa chỉ thường trú: 440 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

Chức vụ hiện nay: **Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)**

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Kế toán trưởng- Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tam Sơn
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Tân Mai

Quá trình công tác:

- 2005- 2013 Nhân viên Kế toán - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2013-2016 Kế toán tổng hợp - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2016 đến nay Phụ trách phòng Nghiệp vụ Kế toán - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2014 đến nay Kế toán trưởng - Công ty CP Đầu tư và XD Tam Sơn
- 2015-nay Thành viên BKS Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội (SHS)
- 2018 - nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Tân Mai

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện: 25.000 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ SHS

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 25.000 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ: Không

của những người liên  
quan:

Lợi ích liên quan đối Không có  
với Công ty:

Thù lao và lợi ích Thù lao Thành viên BKS SHS  
khác nhận được từ  
Công ty:

Các khoản nợ đối với Không có  
Công ty:

Quyền lợi mâu thuẫn Không có  
với Công ty:

